

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ĐẠI LÝ  
DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG

Số:.....

Căn cứ:

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

- Căn cứ Giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng số 83/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 17 tháng 03 năm 2023;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại....., chúng tôi gồm:

**1. Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Bên A):**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NCCA**

Mã số thuế : 0106166781                      Điện thoại : 1900 636 530

Địa chỉ : Tầng 8 Tòa nhà NewHouse Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, TP Hà Nội

Người đại diện: Trần Thị Nga                      Chức vụ:                      Tổng Giám đốc

...

**2. Tên đại lý dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Bên B):**

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Tài khoản:..... Mã số thuế:.....

Người đại diện:..... Chức vụ:.....

...

**[PHẦN 2. NỘI DUNG BẮT BUỘC (liên quan đến cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số)]**

Hợp đồng đại lý được lập thành văn bản với các nội dung được các bên thống nhất như sau:

**Điều. Nội dung hợp đồng**

**1. Thông tin chung**

- Loại chứng thư số mà đại lý được phép tham gia cung cấp
- Các bước trong quy trình cấp chứng thư số của Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng mà đại lý được thực hiện.

**2. Hình thức đại lý**

Hai bên lựa chọn hình thức đại lý là đại lý bao tiêu hoặc đại lý độc quyền hoặc tổng đại lý mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ hoặc hình thức đại lý khác mà các hai thỏa thuận.

**Điều. Quyền và nghĩa vụ**

**1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**



a) Tạm dừng, thu hồi chứng thư số của thuê bao khi phát hiện tài liệu, thông tin thuê bao chưa hợp lệ, không chính xác, không trung thực.

b) Tạm dừng cấp chứng thư số mới cho thuê bao khi phát hiện các sai sót trong hệ thống cung cấp dịch vụ của mình có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của thuê bao và người nhận.

c) Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát đảm bảo điều kiện hoạt động của đại lý dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng:

- Là thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh.

- Có địa chỉ cụ thể trụ sở giao dịch.

- Có hợp đồng đại lý với tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

d) Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát đại lý dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng

- Hướng dẫn đầy đủ hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp chứng thư số cho thuê bao.

- Niêm yết công khai quy trình cấp chứng thư số tại trụ sở đại lý.

- Bảo đảm kênh thông tin 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần để tiếp nhận yêu cầu từ thuê bao.

đ) Chịu trách nhiệm pháp lý về việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo quy định.

e) Quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

## 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

a) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của đại lý theo quy định của pháp luật về thương mại.

b) Hướng dẫn đầy đủ hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp chứng thư số cho thuê bao.

c) Niêm yết công khai quy trình cấp chứng thư số tại trụ sở đại lý.

d) Bảo đảm kênh thông tin 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần để tiếp nhận yêu cầu từ thuê bao.

đ) Chịu trách nhiệm báo cáo khi có yêu cầu của cơ quan chức năng nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về dịch vụ chứng thực chữ ký số.

e) Quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

## Điều. Phương thức thanh toán giữa Bên A và Bên B

- Tiền mặt/chuyển khoản

- Thời hạn thanh toán

## Điều. Thời hạn đại lý

(Hai bên tự thỏa thuận)

## Điều. Giải quyết tranh chấp và bồi thường thiệt hại

1. Cơ quan, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật trong giao dịch điện tử thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính, đình chỉ hoạt động, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Các bên có thể giải quyết tranh chấp trong giao dịch điện tử thông qua hòa giải theo quy định tại Luật giao dịch điện tử và pháp luật có liên quan.

## [PHẦN 3. NHỮNG THỎA THUẬN KHÁC (phù hợp với các quy định của pháp luật về dân sự, thương mại)]

.....

.....

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

